

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Bá Hiều
số nhà 05/500, đường Lê Lai, phố 1, phường Quảng Hưng,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003, năm 2013 và năm 2024

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh quy định hạn mức giao đất ở; diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở; hạn mức công nhận đất ở và hạn mức giao đất trồng, đồi núi trồng, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 4655/2017/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014;

Trên cơ sở kết quả hội nghị Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo của tỉnh ngày 20/8/2024 và báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 140/BC-STNMT ngày 06/9/2024 về kết quả xác minh khiếu nại của ông Nguyễn Bá Hiều ở phố 1, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Nguyễn Bá Hiều khiếu nại, đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đồng thời xác định lại diện tích đất ở cho gia đình ông với diện tích 600m² đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ THANH HÓA

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 4884/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa đối với ông Nguyễn Bá Hiều, xác định:

Tổng diện tích hiện trạng của 02 thửa đất hộ ông Nguyễn Bá Hiều và ông Nguyễn Bá Hiền đang sử dụng có nguồn gốc tách ra từ thửa đất của hộ bà Nguyễn Thị Liễn là 1.157,1m², bao gồm: Thửa đất tặng cho ông Nguyễn Bá Hiền đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, với diện tích 550m² trong đó (đất ở: 500m²; đất trồng cây lâu năm: 50m²) và thửa đất tặng cho ông Nguyễn Bá Hiều đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2011, với diện tích 607,1m² trong đó (đất ở: 200m²; đất trồng cây lâu năm: 407,1m²).

Như vậy, tổng diện tích đất ở của thửa đất có nguồn gốc của hộ bà Nguyễn Thị Liễn đã được cấp Giấy chứng nhận, công nhận là 700m² (500m² + 200m²).

Theo xác nhận của UBND phường Quảng Hưng, thửa đất ở của hộ ông Nguyễn Bá Hiều có nguồn gốc nhận tặng cho một phần thửa đất của bố, mẹ là hộ bà Nguyễn Thị Liễn, đất của hộ bà Liễn là đất thổ cư, sử dụng trước năm 1980, sử dụng đất ổn định, không lấn chiếm, không tranh chấp. Kiểm tra hồ sơ địa chính phường Quảng Hưng lập năm 1985, thửa đất của hộ bà Nguyễn Thị Liễn không được đăng ký thửa đất trên bản đồ, không có tên trong sổ mục kê.

Căn cứ Khoản 3, Điều 20, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định: *"Trường hợp thửa đất có nhiều hộ gia đình, cá nhân cùng sử dụng chung thì hạn mức đất ở quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được tính bằng tổng hạn mức đất ở của các hộ gia đình, cá nhân đó"*.

Căn cứ Công văn số 5944/UBND-TNMT ngày 15/10/2021 của UBND thành phố Thanh Hóa, về việc hướng dẫn thực hiện đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; theo đó, đối với các trường hợp được áp dụng hạn mức công nhận diện tích đất ở không quá 05 lần hạn mức giao đất ở tại địa phương theo Khoản 2, Điều 103, Luật Đất đai (trường hợp thửa đất ở có vườn ao được hình thành trước ngày 18/12/1980) thì hạn mức công nhận diện tích đất ở đối với địa bàn các phường thuộc thành phố Thanh Hóa không quá 450m² (90m² x 05 lần), địa bàn các xã thuộc thành phố Thanh Hóa không quá 600m² (120m² x 05 lần).

Do đó, việc ông Nguyễn Bá Hiều khiếu nại, yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận, đồng thời xác định lại diện tích đất ở cho gia đình ông với diện tích 600m² đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01 là không có cơ sở.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, ông Nguyễn Bá Hiều có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Hồ sơ quản lý đất đai và nguồn gốc thửa đất ông Hiền đang khiếu nại

a) Hồ sơ quản lý đất đai

- Hồ sơ địa chính phường Quảng Hưng lập năm 1985, thửa đất hộ bà Nguyễn Thị Liễn (mẹ đẻ ông Hiền) không được thể hiện trong hồ sơ.

- Hồ sơ địa chính phường Quảng Hưng lập năm 1993, thuộc một phần thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01, diện tích nguyên thửa 720m^2 ; sổ mục kê đăng ký tên Nguyễn Thị Liễn.

- Hồ sơ địa chính phường Quảng Hưng lập năm 2012, thửa đất gốc của bà Liễn được tách thành 02 thửa là thửa đất số 22, tờ bản đồ số 10, diện tích $593,9\text{m}^2$; sổ mục kê đăng ký tên Nguyễn Bá Hiền và một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 10, diện tích nguyên thửa $522,6\text{m}^2$; sổ mục kê đăng ký tên Nguyễn Bá Hiền (anh trai ông Hiền).

b) Nguồn gốc sử dụng đất

- Làm việc với ông Nguyễn Bá Hiền, sinh năm 1964 (Biên bản ngày 17/7/2024): Khu đất gia đình ông Hiền đang quản lý, sử dụng thửa đất tại phố 1, phường Quảng Hưng, có nguồn gốc do nhận tặng cho từ bố, mẹ là bà Nguyễn Thị Liễn (chết năm 2017), ông Nguyễn Bá Lượng (chết năm 1965); gia đình ông Lượng, bà Liễn sử dụng đất từ trước năm 1980. Ông Lượng, bà Liễn sinh được 05 người con, ông Nguyễn Bá Hiền (con trai cả) và ông Hiền là con út, sinh năm 1964, sinh sống cùng với bố mẹ tại thửa đất gốc. Năm 1993, ông Hiền lập gia đình, 2 vợ chồng ông Hiền tiếp tục ở cùng bố mẹ tại một phần thửa đất, gia đình ông đã sử dụng ổn định và xây dựng công trình nhà ở, các công trình phụ trợ rải rác từ năm 1991 đến nay; phần còn lại của thửa đất được bố mẹ cho anh trai là ông Hiền ở riêng.

- Làm việc với UBND phường Quảng Hưng (Biên bản ngày 17/7/2024; Phiếu lấy ý kiến khu dân cư được UBND phường Quảng Hưng lập, xác nhận ngày 12/6/2023): Thửa đất của hộ ông Nguyễn Bá Hiền có nguồn gốc nhận tặng cho từ bố, mẹ là bà Nguyễn Thị Liễn, đất của hộ bà Liễn là đất thổ cư có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980.

2. Hồ sơ, tài liệu liên quan khác

Việc sử dụng đất đối với hộ bà Nguyễn Thị Liễn đã được UBND huyện Quảng Xương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/6/1988, với tổng diện tích 1.105m^2 trong đó có 350m^2 đất ở, trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi thuộc tờ bản đồ số 01.

Sau khi được nhận tặng cho quyền sử dụng đất của hộ bà Nguyễn Thị Liễn, ông Nguyễn Bá Hiền đã được UBND huyện Quảng Xương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 31/6/1994, cho nhiều thửa đất với tổng diện tích 1.474m^2 đất, trong đó 360m^2 đất tại một phần thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01 được tách ra từ một phần thửa đất của hộ bà Nguyễn Thị Liễn (200m^2 đất ở

và 160m² đất vườn); đến ngày 28/01/2011, được UBND thành phố Thanh Hóa cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số seri BĐ 473226 đối với thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01, diện tích 607,1m² (200m² đất ở và 407,1m² đất trồng cây lâu năm).

Tại Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 14/01/2015 của UBND phường Quảng Hưng về việc chuyển mục đích sử dụng đất của hộ ông Hiền (anh trai ông Hiền) gửi UBND thành phố Thanh Hóa, có nội dung: “Do sai sót nên trong bản đồ 299 thửa đất của hộ ông Hiền và ông Hiền không thể hiện vì vậy khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1988 ghi số thửa của hộ bà Liễn là BT bay (bãi tàu bay) theo những người cao tuổi cho biết gia đình ông Hiền đã sinh sống trên mảnh đất này từ những năm 1945”.

3. Hiện trạng thửa đất

Vị trí, ranh giới, giáp ranh của thửa đất, cụ thể:

- Phía Đông Bắc giáp hộ ông Hiền;
- Phía Đông Nam giáp hộ ông Tiếp và hộ bà Yên;
- Phía Tây Bắc giáp hộ ông Hiền và ngõ đi chung;
- Phía Tây Nam giáp hộ ông Tươi, hộ ông Ngọc, hộ ông Khảm.

Hiện trạng, hộ ông Hiền đã xây dựng tường rào bao quanh khu đất, có ranh giới rõ ràng, sử dụng ổn định. Trên đất, gia đình đã đầu tư xây dựng các công trình gồm: 01 nhà ở 1,5 tầng, bê tông cốt thép, diện tích xây dựng khoảng 100m²; 01 khu nhà ở, mái ngói, diện tích xây dựng khoảng 250m²; 01 nhà bếp, mái tôn, diện tích xây dựng khoảng 70m². Các công trình này được hộ ông Hiền xây dựng rải rác từ năm 1991 đến nay (Biên bản làm việc ngày 17/7/2024).

4. Xem xét nội dung khiếu nại

Kết quả xác minh, cho thấy:

Thứ nhất, về nguồn gốc sử dụng đất: Hai anh em (hộ ông Nguyễn Bá Hiền và ông Nguyễn Bá Hiền) đều có chung nguồn gốc sử dụng thửa đất do được nhận tặng cho từ bố, mẹ là ông Nguyễn Bá Lượng, bà Nguyễn Thị Liễn, vì vậy việc công nhận hạn mức đất ở chỉ được xem xét thực hiện đối với thửa đất gốc của mẹ ông Hiền. Việc sử dụng thửa đất vào mục đích đất ở của hộ bà Liễn đã được UBND huyện Quảng Xương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/6/1988, với tổng diện tích 1.105m² đất trong đó có 350m² đất ở, trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi thuộc tờ bản đồ số 01; được UBND phường Quảng Hưng xác nhận vào phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 12/6/2023, sử dụng trước ngày 18/12/1980.

Sau khi được bà Nguyễn Thị Liễn tặng, cho quyền sử dụng đất, tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa:

- Ông Nguyễn Bá Hiền (anh trai ông Hiền) đã được UBND thành phố Thanh Hóa công nhận lại hạn mức đất ở và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất tháng 3/2016 với diện tích 550m² đất, trong đó có 500m² đất ở và 50m² đất trồng cây lâu năm;

- Ông Nguyễn Bá Hiều đã được UBND thành phố Thanh Hóa cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2011 với diện tích 607,1m² đất, trong đó có 200m² đất ở và 407,1m² đất trồng cây lâu năm.

Như vậy, trong tổng diện tích 1.105m² đất tại thửa đất gốc của hộ bà Nguyễn Thị Liễn đã được UBND huyện Quảng Xương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ ngày 10/6/1988, đến nay UBND thành phố Thanh Hóa đã cấp Giấy chứng nhận và công nhận đổi với 700m² đất ở (500m² + 200m²).

Thứ hai, việc đo đạc địa chính: Thửa đất của hộ bà Liễn nằm tại vị trí giáp ranh giữa 03 phường: Quảng Hưng, Quảng Thành và Đông Hải (nay là phường Đông Sơn); tuy nhiên, qua kiểm tra, rà soát hồ sơ địa chính lập theo Chỉ thị 299/TTg của Chính phủ tại các phường Quảng Thành (đo năm 1984); phường Quảng Hưng (đo năm 1985) và phường Đông Hải (đo năm 1984), đều không có thông tin liên quan đến việc sử dụng đất của hộ bà Nguyễn Thị Liễn. Đến năm 1993, hộ bà Liễn mới được đo vẽ thể hiện trên bản đồ địa chính tại thửa 143, tờ số 01, diện tích 720m², loại đất T; năm 2012, thửa đất gốc của hộ bà Liễn được tách thành 02 thửa tại tờ bản đồ số 10: Thửa số 22, diện tích 593,9m² (đăng ký tên Nguyễn Bá Hiều) và thửa số 21, diện tích 522,6m² (đăng ký tên Nguyễn Bá Hiền - anh trai ông Hiều). Hộ ông Nguyễn Bá Hiền đã được xác định lại diện tích đất ở năm 2016 với diện tích 500m² đất ở và 50m² đất vườn. Mặt khác, việc sai sót khi đo đạc lập bản đồ 299 đối với hộ ông Hiều đã được UBND phường Quảng Hưng báo cáo UBND thành phố Thanh Hóa tại Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 14/01/2015.

Như vậy, việc không có thông tin trong hồ sơ địa chính theo Chỉ thị 299/TTg là do thiếu sót trong công tác đo đạc của cơ quan nhà nước (bị bỏ sót, không được đo đạc), không phải lỗi của công dân, trong khi hộ gia đình bà Liễn - mẹ ông Hiền đã sinh sống trên mảnh đất này từ những năm 1945 (trước ngày 18/12/1980).

Thứ ba, việc sử dụng thửa đất của hộ ông Hiều đang khiếu nại: Việc sử dụng thửa đất của hộ ông Hiều thuộc trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các Khoản 1, 2 và 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, không có tên trong sổ mục kê theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ nhưng được xác định có nguồn gốc là đất thổ cư, sử dụng làm nhà ở trước ngày 18/12/1980; thửa đất của hộ bà Liễn nằm giáp ranh với các thửa đất thổ cư, hiện nay có ranh giới sử dụng đất rõ ràng, không tranh chấp.

Tại Khoản 3, Điều 24, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: “*Trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền với nhà ở được hình thành trước ngày 18/12/1980, người sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định này mà trong giấy tờ đó chưa xác định rõ diện*

tích đất ở thì diện tích đất ở được công nhận không phải nộp tiền sử dụng đất bằng diện tích thực tế của thửa đất đối với trường hợp diện tích thửa đất nhỏ hơn 05 lần hạn mức giao đất ở, bằng 05 lần hạn mức giao đất ở đối với trường hợp diện tích thửa đất lớn hơn 05 lần hạn mức giao đất ở theo quy định của Luật Đất đai”.

Pháp luật đất đai năm 2013 không quy định việc xác định diện tích đất ở khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất, nhưng căn cứ kết quả xác minh và kết quả hội nghị Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo của tỉnh ngày 20/8/2024, thì việc xác định lại diện tích đất ở đối với hộ bà Liễn thuộc trường hợp được quy định tại Tiết b, Điểm 2, Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 4655/2017/QĐ-UBND ngày 04/12/2017: “Trường hợp đã sử dụng đất ổn định từ trước ngày 18/12/1980 thì diện tích đất ở được xác định theo thực tế đang sử dụng, nhưng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở quy định tại Khoản 1, Điều 3 và Khoản 1, Điều 4 của quy định này” và ý thứ 2 của Điểm b, Khoản 1, Điều 4 quy định tại Quyết định số 4463/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh: “Hạn mức giao đất ở cho mỗi hộ gia đình, cá nhân đối với địa bàn xã đồng bằng thuộc huyện: Tối đa $200m^2$ /hộ đối với các vị trí còn lại” là $1.000m^2$ ($200m^2$ /hộ x 5 lần hạn mức).

Tuy nhiên, hiện nay thửa đất gốc của hộ bà Liễn đã được tặng cho 02 con trai (ông Hiền, ông Hiều), tách thành 02 thửa đất: Thửa đất của hộ ông Hiền đã được UBND thành phố Thanh Hóa công nhận lại hạn mức đất ở là $500m^2$ đất ở; nên phần diện tích còn lại tại thửa đất của hộ ông Hiều sẽ được xem xét công nhận lại hạn mức đất ở là $500m^2$ ($1.000m^2 - 500m^2$).

Như vậy, từ những kết quả phân tích và các quy định nêu trên thì việc ông Nguyễn Bá Hiều khiếu nại, đề nghị được công nhận $600m^2$ đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất là không có cơ sở. Ông Nguyễn Bá Hiều chỉ được công nhận $500m^2$ đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất (bao gồm cả diện tích đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất $200m^2$ đất ở) trong tổng hạn mức $1.000m^2$ đất ở của hộ bà Nguyễn Thị Liễn (là mẹ đẻ ông Nguyễn Bá Hiều), trong đó đã cấp cho hộ ông Nguyễn Bá Hiền (là anh trai ông Hiều) $500m^2$ đất ở, diện tích đất còn lại của hộ ông Hiều là đất trồng cây lâu năm.

IV. KẾT LUẬN

- Khu đất hộ ông Nguyễn Bá Hiều đang khiếu nại có nguồn gốc nhận tặng cho từ bố, mẹ là ông Nguyễn Bá Lượng, bà Nguyễn Thị Liễn. Hộ bà Nguyễn Thị Liễn đã được UBND huyện Quảng Xương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ ngày 10/6/1988 với diện tích là $1.105m^2$ đất, trong đó có $350m^2$ đất ở. Thời điểm sử dụng thửa đất vào mục đích đất ở của hộ bà Liễn từ trước ngày 18/12/1980 đã được UBND phường Quảng Hưng xác nhận vào phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 12/6/2023; thửa đất nằm giáp ranh với các thửa đất thổ cư, có ranh giới sử dụng đất rõ ràng, không tranh chấp. Việc không có thông tin trong hồ sơ địa chính theo Chỉ thị 299/TTg là do thiếu sót trong công tác đo đạc của cơ quan nhà nước, không phải lỗi của công dân.

- Việc công nhận hạn mức đất ở chỉ được xem xét thực hiện đối với thửa đất gốc của mẹ ông Hiều (bà Liễn) là không quá 1.000m² đất ở; hiện nay, UBND thành phố Thanh Hóa đã xem xét công nhận 500m² đất ở/1.105m² đất tại thửa đất có nguồn gốc của hộ bà Nguyễn Thị Liễn cho ông Nguyễn Bá Hiều (anh trai ông Hiều). Do đó, việc ông Nguyễn Bá Hiều khiếu nại đòi được công nhận 600m² đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất là không có cơ sở. Ông Nguyễn Bá Hiều chỉ được công nhận 500m² đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất (bao gồm cả diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 200m² đất ở), diện tích đất còn lại của hộ ông Hiều là đất trồng cây lâu năm.

Từ kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ông Nguyễn Bá Hiều khiếu nại, đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đồng thời xác định lại diện tích đất ở cho gia đình ông với diện tích 600m² đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất tại thửa đất số 143, tờ bản đồ số 01, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa là không có cơ sở.

Ông Nguyễn Bá Hiều chỉ được công nhận 500m² đất ở không phải nộp tiền sử dụng đất (bao gồm cả diện tích đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 200m² đất ở) trong tổng hạn mức 1.000m² đất ở của hộ bà Nguyễn Thị Liễn (là mẹ đẻ ông Nguyễn Bá Hiều), trong đó đã cấp cho hộ ông Nguyễn Bá Hiều (là anh trai ông Hiều) 500m² đất ở, diện tích đất còn lại của hộ ông Hiều là đất trồng cây lâu năm. Giao UBND thành phố Thanh Hóa thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Bá Hiều theo đúng quy định.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Nguyễn Bá Hiều không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Chủ tịch UBND phường Quảng Hưng; ông Nguyễn Bá Hiều và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Ban Tiếp công dân Trung ương
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang